TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 22/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông L Hồng Ninh

Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thành Định

- Ông Phạm Văn Bé

Thư ký phiên toà: Bà Tăng Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ Lsố 21/2021/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST - HS ngày 07/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tạ Văn X** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sngày 08/8/1984, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn Đ C, xã BD, huyện Vân Đồn, Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12;

Họ tên cha: Tạ Văn L (Đã chết); Họ tên mẹ: TTL, Snăm 1952;

Có vợ là: Trương Thị Đoàn - Snăm 1980; Có 02 con, con lớn Snăm 2015, con nhỏ Snăm 2017

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/6/2021, tạm giữ đến ngày 04/7/2021, hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt

2. Họ và tên: **Trần Văn B** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sngày 20/7/1960, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn Đ C, xã BD, huyện Vân Đồn, Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/10;

Họ tên cha: Trần Văn L1- Snăm 1930; Họ tên mẹ: Trương Thị B1(Đã chết);

Có vợ là: Nguyễn Thị Mai - Snăm 1965; Có 06 con, lớn nhất Snăm 1989, nhỏ nhất Snăm 2000;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/6/2021, tạm giữ đến ngày 04/7/2021, hiện

áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt

3. Họ và tên: **Trần Văn S** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sngày 29/5/1972, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn Đ C, xã BD, huyện Vân Đồn, Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Họ tên cha: TVL - Snăm 1943; Họ tên mẹ: LTL - Snăm 1945;

Có vợ là: Tạ Thị Nhì - Snăm 1978; Có 03 con, lớn nhất Snăm 2000, nhỏ nhất Snăm 2007;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/6/2021, tạm giữ đến ngày 04/7/2021, hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt

4. Họ và tên: **Điệp Văn L**- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sngày 13/8/1970, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn V Tre, xã ĐX, huyện Vân Đồn, Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/10;

Họ tên cha: Điệp Văn T (Đã chết); Họ tên mẹ: Tạ Thị V - Snăm 1939

Có vợ là: Nông Thị K - Snăm 1967; Có 02 con, con lớn Snăm 1992, con nhỏ Snăm 1994;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/6/2021, tạm giữ đến ngày 04/7/2021, hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Anh TVA, Snăm 1991; Trú tại: Thôn Đ C, xã BD, huyện Vân Đồn, Quảng Ninh – Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt)

* Người chứng kiến:

- Chị PTL, Snăm 1984 - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/6/2021, Tạ Văn X và Trần Văn Sđến nhà anh TVA ở thôn Đ C, xã BD, huyện Vân Đồn chơi nhưng anh An đi vắng, chỉ có cháu Trần Văn Đức (Snăm 2010, con anh An) đang ở nhà. Thấy có người đến chơi, cháu Đức sang nhà ông nội là Trần Văn B (gần nhà anh An) gọi B sang. Lúc này, Điệp Văn Lđang ở nhà B nên cùng đi sang nhà anh An. Tại đây, ` rủ Sinh, B, Lđánh bài "phỏm" ăn tiền, tất cả đồng ý. B đưa cháu Đức 10.000 đồng đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ để đánh "phỏm", cả nhóm ngồi xuống thảm đã trải sẵn ở phòng khách. B ngồi gần cửa ra vào, tiếp đến là Lý, BD, S(tính theo chiều K đồng hồ).

BD, Sinh, B, Lthống nhất hình thức chơi và mức cược như sau: 52 lá bài tú lơ khơ chia cho 04 người, mỗi người 09 lá bài, riêng người chia bài được 10 lá bài, phần bài còn lại đặt ở giữa là "nọc". Người chia bài là người đánh đi 01 lá bài trước về phía người ngồi bên tay phải của mình. Tùy thuộc vào bộ bài trên

tay mà người ngồi bên tay phải có thể lấy lá bài đó "ăn phỏm" rồi đánh một lá bài khác trên tay cho người bên phải, nếu không "ăn phỏm" thì bốc một lá bài dưới "nọc" và đánh một lá bài bất kỳ, người tiếp theo thực hiện tương tự. Nếu tất cả các lá bài trên tay kết hợp thành "phỏm" hoàn chỉnh, không có lá bài lẻ là "Ù". "Phỏm" là tập hợp từ 03 lá bài trở Ln giống nhau hoặc liên tiếp đồng chất. Khi không có ai "ù" thì sẽ lần lượt bốc hết bài trong "nọc" và tính điểm (tổng các lá bài lẻ còn lại), người được ít điểm nhất sẽ thắng, việc tính điểm từ 2 đến 10 điểm, được tính bằng số trên mặt các lá bài, các lá bài A, J, Q, K được tính điểm số 1, 11, 12, 13. Nếu số điểm bằng nhau thì người hạ trước sẽ thắng. Ai thắng sẽ là người chia bài ván sau. Người thắng được người về nhì, ba, tư trả lần lượt là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng. Nếu "cháy" (không có phỏm) trả cho người về nhất 40.000 đồng, tất cả cùng "cháy" thì hòa, không ai mất tiền. Nếu "ù" được mỗi người trả 50.000 đồng. Người "ù" sẽ bỏ ra 10.000 đồng để cho cháu Đức ăn quà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, anh An về và ngồi xem mọi người đánh bạc. Đến 15 giờ 35 phút cùng ngày, Công an huyện Vân Đồn phát hiện, bắt quả tang BD, B, Svà Lđang chơi bài, thu giữ: tại chiếu bạc 4.220.000 đồng (trong đó của BD là 1.220.000 đồng, của B là 560.000 đồng, của Llà 850.000 đồng, của Slà 1.520.000 đồng và 70.000 đồng tiền "hồ"); thu trong người S1.000.000 đồng, của BD là 7.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ đủ 52 lá bài và 01 thảm đỏ có kẻ màu đen.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Sinh, Điệp Văn Lkhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Thừa nhận khoảng 13 giờ ngày 25/6/2021, các bị cáo gặp nhau ở nhà TVA, ở thôn Đ c, xã BD, huyện Vân Đồn. Lúc đầu chỉ là ngồi chơi uống nước với nhau, sau đó mới rủ nhau đánh phỏm ăn tiền. Thừa nhận cách thức chơi và mức độ cá cược cho mỗi ván bài như mô tả trong bản cáo trạng là đúng, thừa nhận khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Các bị cáo đều thừa nhận, bị Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, đúng người, đúng tội, không oan.

Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận:

Bị cáo Tạ Văn BD khai: Trưa ngày 25/6/2021, bị cáo đến nhà anh An chơi, ngồi chơi một lúc thì bị cáo Sđến, một lúc sau thì bị cáo B, bị cáo Lđến. Tất cả ngồi uống nước một lúc thì bị cáo nói "Mưa gió làm tý phỏm" và được mọi người đồng ý. Bị cáo thấy bị cáo B đưa cho cháu Đức 10.000đ B đi mua hộ bộ bài, sau đó các bị cáo ngồi xuống tấm thảm đã trải sẵn tại phòng khách để đánh bạc. Đến khoảng hơn 15 giờ thì anh TVA, là chủ nhà đi làm về và ngồi xem các bị cáo đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Khi đánh bạc, bị cáo bỏ ra số tiền 1.000.000đ, còn 7.000đ bị cáo cất vào túi quần, khi nào cần thì bỏ ra đánh bạc. Trong số tiền 4.220.000đ thu giữ trên chiếu bạc, có 1.220.000đ là tiền của bị cáo, 560.000đ là tiền của bị cáo B, 850.000đ là tiền của bị cáo Lý, 1.520.000 đồng là tiền của bị cáo Svà 70.000đ là tiền những người ù bài để lại trên chiếu bạc. Cơ quan Công an còn thu trong túi quần của bị cáo số tiền 7.000đ, thu trên người bị cáo Ssố tiền 1.000.000đ, thu một bộ bài gồm 52 lá bài và 01 tấm thảm tại phòng khách

nhà anh An, các bị cáo dùng để ngồi đánh bạc. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là do bị cáo lao động làm thuê mà có.

Bị cáo Trần Văn B thừa nhận, trưa ngày 25/6/2021, bị cáo Điệp Văn Lđến nhà bị cáo chơi, khi cả hai đang ngồi uống nước, thì có cháu Đức là cháu nội của bị cáo đến gọi và nói với bị cáo "Có người đến nhà cháu, mời ông xuống chơi". Bị cáo và bị cáo Lđi đến nhà TVA và ngồi uống nước cùng với bị cáo BD, Sinh, khi bị cáo BD rủ mọi người đánh bạc, bị cáo đã đưa cho cháu Đức 10.000đ, nhờ cháu đi mua 01 bộ bài để các bị cáo đánh bạc và đã bị thu giữ khi bị cơ quan Công an phát hiện. Khi đánh bạc, bị cáo mang theo khoảng hơn 1.000.000đ, đến khi bị phát hiện, bắt giữ bị cáo đã bị thua khoảng hơn 500.000đ. Trong số tiền 4.220.000đ thu giữ trên chiếu bạc, bị cáo bị thu giữ số tiền 560.000đ, tại vị trí trên chiếu thảm, phía trước chỗ bị cáo ngồi đánh bạc. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là do bị cáo lao động tiết kiệm mà có.

Bị cáo Điệp Văn Lthừa nhận lời khai của bị cáo BD, bị cáo B khai là đúng với thời gian và diễn biến sự việc xảy ra. Trong số tiền 4.220.000đ thu giữ trên chiếu bạc, có 850.000đ là tiền của bị cáo dùng để đánh bạc, đồng thời cơ quan Công an còn thu giữ trên chiếu bạc số tiền 70.000đ là tiền các bị cáo ù bài trích ra mỗi ván 10.000đ, 01 chiếc thảm các bị cáo ngồi đánh bạc và thu giữ của bị cáo BD 7.000đ, thu giữ của bị cáo S1.000.000đ mà hai bị cáo BD, Skhai dùng để đánh bạc. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là do bị cáo lao động làm thuê mà có.

Bị cáo Trần Văn Sthừa nhận lời khai của các bị cáo đã khai là đúng. Trong số tiền 4.220.000đ thu giữ trên chiếu bạc, có 1.520.000đ là tiền của bị cáo dùng để đánh bạc. Thừa nhận số tiền 1.000.000đ, thu giữ trong túi quần của bị cáo, là số tiền bị cáo mang đi dùng vào việc đánh bạc, khi bị cáo bị thua hết tiền dưới chiếu, thì bị cáo lấy số tiền này để chơi tiếp. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là do bị cáo lao động làm thuê mà có.

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh TVA có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo, về việc khi các bị cáo đánh bạc ở nhà anh An, thì anh An đi làm không có ở nhà. Đến khoảng hơn 15 giờ ngày 25/6/2021, khi anh đi làm về thì ngồi xem bố anh là ông Trần Văn B cùng các bị cáo đánh bạc tại phòng khách nhà anh, cho đến khi bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Trong số các đồ vật bị thu giữ, có chiếc chiếu thảm gia đình anh trải tại phòng khách để gia đình ngồi ăn cơm, chiếc thảm này đã sử dụng lâu ngày, bị cũ hỏng không còn giá trị sử dụng, vì vậy, anh không nhận lại chiếc thảm này.

Chị PTL, là người chứng kiến việc cơ quan Công an bắt quả tang hành vi đánh bạc của các bị cáo, có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo và anh TVA về việc, vào hồi 15 giờ 40 phút ngày 25/6/2021, tại nhà anh TVA, thuộc thôn Đ C, xã BD, huyện Vân Đồn, cơ quan Công an đã bắt quả tang các bị cáo đánh bạc, chứng kiến các bị cáo khai về hành vi của mình, chứng kiến việc thu giữ vật chứng và niêm phong vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 117/CT – VKSQN – P2 ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Sinh, Điệp Văn L về tội "Đánh bạc" quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Tạ Văn BD từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Stừ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Điệp Văn L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.227.000đ (năm triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng)

+ Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tú lơ khơ; 01 Thảm đỏ có kẻ màu đen.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự ; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên toà các bị cáo Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Sinh, Điệp Văn Lthừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 35 phút ngày 25/6/2021, tại nhà anh TVA ở thôn Đ C, xã BD, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Svà Điệp Văn Lcó hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm, thắng thua bằng tiền, thì bị Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc thu giữ là 5.227.000 đồng (Năm triệu, hai trăm hai mươi bảy

nghìn đồng)

Các bị cáo Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Sinh, Điệp Văn Lcó đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về trật tự công cộng. Các bị cáo có đủ năng lực nhận thức về pháp luật, biết rõ các qui định và sự nghiêm cấm của pháp luật về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới mọi hình thức, nhưng vẫn rủ nhau đánh bạc, dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Sinh, Điệp Văn Lvề tội " Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Các bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được các quy định của pháp luật về trật tự công cộng, trong đó có hành vi đánh bạc là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do coi thường pháp luật dẫn đến phạm tội, hành vi của các bị cáo gây bức xúc và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự công cộng trên địa bàn, vì vậy cần xử phạt các bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Cả bốn bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Ssống trong vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, bản thân đều là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Về tính chất, vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó cả bốn bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo BD có hành vi rủ các bị cáo khác đánh bạc vào ngày 25/6/2021, bị cáo B là người bỏ tiền mua bộ bài dùng vào việc đánh bạc, vì vậy, bị cáo BD, bị cáo B giữ vai trò ngang nhau và phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo còn lại trong vụ án.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho các bị cáo được tự cải tạo, dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương, cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[8] Về xử Lvật chứng:

- Số tiền tiền 5.227.000đ (năm triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng) bị thu giữ, là số tiền liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo, vì vậy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 52 lá bài tú lơ khơ là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc; 01 thảm đỏ có kẻ màu đen, anh TVA từ chối nhận lại và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn Sinh, Điệp Văn Lphải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Tạ Văn BD là người nghèo, bị cáo Trần Văn B là người cao tuổi được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc thu nhập ổn định, vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 133 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Sinh, Điệp Văn L phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt:

Xử phạt bị cáo **Tạ Văn BD** 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn B** 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn S**06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo **Điệp Văn L**06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Scho Uỷ ban nhân dân xã BD, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Giao bị cáo Điệp Văn Lcho Uỷ ban nhân dân xã ĐX huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Tạ Văn BD, Trần Văn B, Trần Văn Sinh, Điệp Văn Lthay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở Ln, thì Tòa án có thể quyết hoặc buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ: Điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, biện pháp ngăn chặn tại các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: Số 33 ngày 31/8/2021 áp dụng đối với bị cáo Tạ Văn BD; Số 34 ngày 31/8/2021 áp dụng đối với bị cáo Trần Văn B; Số 35 ngày 31/8/2021 áp dụng đối với bị cáo Trần Văn Sinh; Số 36 ngày 31/8/2021 áp dụng đối với bị cáo Điệp Văn Lbị hủy bỏ.

- Căn cứ: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.227.000đ (năm triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng) theo phiếu nhập kho ngày 20/08/2021 của kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

+ Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tú lơ khơ; 01 Thảm đỏ có kẻ màu đen.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31 ngày 15/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản Lvà sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Trần Văn Sinh, Điệp Văn Lý, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Tạ Văn BD, bị cáo Trần Văn B được miễn án phí hình sự sơ thẩm

- Căn cứ: Khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CQCSĐT, THAHS, Công an huyện Vân Đồn
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn.
- Bị cáo, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

L Hồng Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Nguyễn Thành Định - Phạm Văn Bé	***L Hồng Ninh***

Nơi nhận:
- Tòa án,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CQCSĐT, THAHS, Công an huyện Vân Đồn
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn
- Bị cáo, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

L Hồng Ninh